

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ THÁI HOÀ
TỈNH NGHỆ AN**

Bản án số: 67/2022/HS-ST
Ngày 29 tháng 9 năm 2022

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ THÁI HOÀ**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Trần Thị Ngoan.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Ngô Sỹ Lượng
2. Ông Hồ Văn Hào

- Thư ký phiên toà: Bà Trần Thị An - Thư ký Toà án nhân dân thị xã Thái Hoà, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Thái Hoà, tỉnh Nghệ An tham gia phiên toà: Ông Văn Đức Châu - Kiểm sát viên.

Trong ngày 29 tháng 9 năm 2022, tại Trụ sở Toà án nhân dân thị xã Thái Hoà, tỉnh Nghệ An, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 61/2022/TLST-HS ngày 16 tháng 9 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 63/2022/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 9 năm 2022, đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Trần Việt V, tên gọi khác: Không; sinh ngày 17 tháng 8 năm 1991; tại: thị xã T, tỉnh Nghệ An; nguyên quán: Khối T, phường L, thị xã T, tỉnh Nghệ An; nơi ĐKKTT và chỗ ở hiện nay: khối T, phường L, thị xã T, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Trần Duy T, sinh năm 1963, con bà Nguyễn Thị Thu H, sinh năm 1964; Có vợ: Võ Thị Mỹ Q, sinh năm 1983 và có 02 con, lớn nhất sinh năm 2016, nhỏ nhất sinh 2018; tiền án, tiền sự: Không.

Là Đảng viên Đảng cộng sản Việt Nam, đã bị đình chỉ sinh hoạt Đảng theo QĐ số 179 ngày 11/5/2022 của Ủy ban kiểm tra Đảng ủy khối Doanh nghiệp Nghệ An. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 24/4/2022 đến nay “Có mặt”.

2. Họ và tên: Trương Duy Th, tên gọi khác: Không; sinh ngày 15 tháng 7 năm 1998 tại huyện Ng, tỉnh Nghệ An; nguyên quán: N, N, Nghệ An; nơi ĐKKTT và chỗ ở hiện nay: Xóm N, xã Ng, huyện Ngh, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: Lớp 12/12; dân tộc: Thổ; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Trương Văn L, sinh năm 1971; con bà: Nguyễn Thị H, sinh năm 1971; Vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không

Nhân thân: Ngày 26/5/2017 bị Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An xử phạt 15 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 30 tháng về tội Gây rối trật tự công cộng theo bản án số 45/2017HSST; chấp hành xong hình phạt và bản án ngày

28/11/2019 (đương nhiên được xóa án tích). Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 24/4/2022 đến nay “có mặt”.

3. Họ và tên: Hoàng Phương N, tên gọi khác: Không; sinh ngày 19 tháng 7 năm 1991 tại thị xã Th, tỉnh Nghệ An; Nguyên quán: Xã D, huyện D1, tỉnh Nghệ An; nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: Khối Q, phường H, thị xã T, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Hoàng Ngọc S, sinh năm 1963; con bà: Nguyễn Thị Thanh M, sinh năm 1967; Có vợ: Thái Thị Thanh B, sinh năm 1991 và có 02 con, lớn nhất sinh năm 2014, nhỏ nhất sinh 2018; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 24/4/2022 đến nay “có mặt”.

4. Họ và tên: Vương Bảo C, tên gọi khác: Không; 18 tháng 5 năm 1991; tại: thị xã Thái Hòa, tỉnh Nghệ An; Nguyên quán: Xã N, huyện N1, tỉnh Nghệ An; nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: khối K, phường H, thị xã T, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Vương Ngọc T, sinh năm 1970; con bà: Trịnh Thị Thanh T, sinh năm 1975; Có vợ: Trương Thị O, sinh năm 1996 và có 02 con, lớn nhất sinh năm 2020, nhỏ nhất sinh 2021; Tiền án: Không.

Tiền sự: Ngày 31 tháng 12 năm 2021 bị Ủy ban nhân dân tỉnh Nghệ An xử phạt hành chính (phạt tiền) 40.000.000 đồng về hành vi Khai thác khoáng sản trái phép theo Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 5217/QĐ-UBND. Đã chấp hành quyết định ngày 11/01/2022.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 24/4/2022 đến nay “có mặt”.

Người có quyền, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

-Anh Nguyễn Bá D, sinh năm 1991

Trú tại: Xóm T, xã Nghĩa M, thị xã T, Nghệ An. “Đã có đơn xin xét xử vắng mặt”.

- Chị Lương Ngọc M, sinh năm 2002

Trú tại: Bản N, xã Ng, huyện T, tỉnh Nghệ An. “Đã có đơn xin xét xử vắng mặt”.

- Chị Lương Thị H, sinh năm 2003

Trú tại: Bản N, xã Ng, huyện T, tỉnh Nghệ An. “Đã có đơn xin xét xử vắng mặt”.

- Anh Hà Anh T, sinh năm 1989

Trú tại: Khối q, phường H, thị xã T, tỉnh Nghệ An. “Đã có đơn xin xét xử vắng mặt”.

- Ông Trần Duy T, sinh năm 1963

Trú tại: Khối T, phường L, thị xã T, tỉnh Nghệ An. “Đã có đơn xin xét xử vắng mặt”.

- Ông Nguyễn Bá L, sinh năm 1965

Trú tại: Xóm 2, xã N, thị xã T, tỉnh Nghệ An. “Đã có đơn xin xét xử vắng mặt”.

- Bà Nguyễn Thị Thanh M, sinh năm 1967

Trú tại: Khối q, phường H, thị xã T, tỉnh Nghệ An “có mặt”.

Người làm chứng:

- Anh Hà Anh T, sinh năm 1986

Trú tại: Khối q, phường H, thị xã T, tỉnh Nghệ An “vắng mặt”.

- Anh Lê Văn Th, sinh năm 1990.

Trú tại: Xóm Ph, xã N, thành phố V, tỉnh Nghệ An “vắng mặt”.

- Anh Dư Thành V, sinh năm 1989

Trú tại: Khối q, phường H, thị xã T, tỉnh Nghệ An “vắng mặt”.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án tóm tắt như sau:

Vào khoảng 19 giờ 30 phút ngày 23/4/2022, sau khi ăn uống ở huyện Nghĩa Đàn xong, Trần Việt V và Trương Duy T cùng bàn bạc, thống nhất rủ nhau đi ra thị xã Thái Hòa, tỉnh Nghệ An để hát karaoke và sử dụng ma túy. Do chưa có ma túy để sử dụng nên V đã sử dụng điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7, màu đen lắp thẻ sim số thuê bao 0915.720.066 của mình điện thoại vào máy Iphone7Plus màu đen, lắp thẻ sim số thuê bao 0795.199.991 cho Vương Bảo C hỏi nhờ mua ma túy loại kẹo và Ketamine thì C nói V chờ một lúc. Theo C khai, sau khi được V nhờ mua ma túy để sử dụng thì C đã điện thoại cho Dư Đình H, trú tại phường Long Sơn, thị xã Thái Hòa, tỉnh Nghệ An để hỏi mua ma túy. Khoảng 30 phút sau H gọi điện thoại lại cho C nói là có ma túy và bảo mua ma túy như thế nào thì chuyển tiền vào tài khoản mà H cung cấp cho C. Sau đó C điện thoại lại cho V hỏi mua loại ma túy gì thì V nói, mua 06 viên ma túy loại kẹo và 2.000.000 đồng ma túy loại Ketamine. Tiếp đó C điện thoại lại báo cho H biết thì H nói tổng số tiền mua ma túy là 4.400.000 đồng, đồng thời H cung cấp tài khoản Ngân hàng TMCP Sài Gòn (SCB) số 46834077777 mang tên Lê Văn T cho Cường. Sau đó C nhắn tin cho V số tiền mua ma túy và số tài khoản mà H cung cấp trước đó cho C để V chuyển tiền mua ma túy vào tài khoản đó. Sau khi nhận được tin nhắn của C thì V đã sử dụng số tài khoản ngân hàng BIDV 51310000686286 của mình chuyển vào số tài khoản mà C cung cấp số tiền 4.400.000VNĐ (bốn triệu, bốn trăm nghìn đồng) và thông báo lại cho C biết đã chuyển khoản thành công. Theo C khai: Khi biết V đã chuyển tiền vào số tài khoản mà H cung cấp thì C điện thoại cho H nói đã chuyển tiền, một lúc sau H điện thoại cho C nói vị trí cất giấu ma túy. Do điện thoại của V hết pin nên V lấy điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 Pro, màu đen lắp thẻ sim số thuê bao 0982.909.272 của Trương Duy Th để liên lạc với C, một lúc sau C nhắn tin vào máy điện thoại của Th nội dung “*đổi diện ngân hàng bidv gốc gạo.có điểm xe buýt. dưới chân cột có bao thuốc thăng long*”, “*ko phải nhắn lại nha*” (tức là ma túy cất giấu dưới chân cột điểm dừng xe buýt đổi diện với ngân hàng BIDV ở gốc gạo có gói thuốc lá Thăng Long, bên trong có ma túy). Sau khi trao đổi xong, C đã xóa hết dữ liệu giao dịch với H, V và Th trong điện thoại của C. Biết được vị trí cất giấu ma túy, V điều khiển xe mô tô chở Th đến địa điểm nêu trên, Th xuống xe đến chân cột điểm dừng xe buýt đổi diện với ngân hàng BIDV Phủ Quỳ lấy gói thuốc lá Thăng Long bên trong

có 06 viên ma túy loại kẹo và 01 gói ma túy loại Ketamie rồi cất giấu trong người Th. Lấy được ma túy, cả V và Th đi đến quán karaoke 86 thuộc khối Tân Thành, phường Hòa Hiếu, thị xã Thái Hòa, tỉnh Nghệ An để hát và sử dụng ma túy, khi đến quán Karaoke 86 thì cả hai thuê phòng hát số 205, lúc này Th sử dụng điện thoại của mình gọi điện cho chị Lương Thị H và chị Lương Ngọc M đến phòng 205, còn Vư thì gọi điện thoại cho Nguyễn Bá D và Hoàng Phương N đến quán Karaoke 86, phòng 205. Đến khoảng 21 giờ 30 phút cùng ngày, chị L, chị M và anh D đến phòng hát số 205 quán Karaoke 86 cùng với V và Th hát Karaoke và uống bia. Hát được một lúc thì Th lấy 06 viên ma túy loại kẹo ra đưa cho V, D, H, M và cùng Th sử dụng bằng hình thức bỏ vào miệng nhai nuốt và pha vào nước ngọt uống. Sau khi tất cả 05 người sử dụng hết số ma túy loại kẹo trên, đến khoảng 22 giờ cùng ngày thì Hoàng Phương N đến phòng hát số 205, lúc này T đưa cho N gói ma túy loại Ketamine mà V và Th mua trước đó để N nghiền (hay còn gọi là xào ke) ma túy để sử dụng, N cầm lấy gói ma túy để ở bàn rồi đi xuống sảnh quán Karaoke lấy 01 chiếc đĩa sứ màu trắng, đường kính 30cm đi lên phòng hát số 205 lấy gói ma túy trên ra đổ vào đĩa sứ, N sử dụng thẻ ATM của Trần Việt V nghiền nhỏ số ma túy mà Th đưa trước đó rồi dùng tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng quán tròn lại để làm công cụ sử dụng (hút) ma túy. Sau khi đã nghiền (xào) xong ma túy, N tự mình sử dụng ma túy bằng hình thức hít vào mũi một lần, sử dụng xong N để chiếc đĩa đựng ma túy xuống bàn. Lúc này Nguyễn Bá D lấy chiếc đĩa có ma túy lên tự mình sử dụng ma túy giống với hình thức mà N đã sử dụng. Thời điểm này, anh Hà Anh T là người quản lý quán Karaoke 86 phát hiện tại phòng hát số 205 có biểu hiện khách hát sử dụng trái phép chất ma túy nên đã báo với Công an thị xã Thái Hòa. Đến khoảng 23 giờ 20 phút cùng ngày, tổ công tác Công an thị xã Thái Hòa tiến hành kiểm tra phòng hát số 205 quán Karaoke 86 phát hiện trên bàn có 01 chiếc đĩa sứ màu trắng, bên trong đĩa còn một ít chất bột màu trắng nghi là chất ma túy, 01 chiếc thẻ ATM mang tên Trần Việt V, 01 ống hút tự chế bằng tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng và một số đồ vật khác. Tổ công tác Công an thị xã Thái Hòa đã lập biên bản sự việc, thu giữ và niêm phong vật chứng, đồng thời đưa các đối tượng nêu trên về trụ sở Công an thị xã Thái Hòa điều tra, xác minh làm rõ.

Tại các biên bản xét nghiệm chất ma túy lập ngày 24/4/2022 tại trụ sở Công an thị xã Thái Hòa (bằng hình thức xét nước tiểu) đối với: Trần Việt V, Trương Duy T, Lương Thị H và Lương Ngọc M đều cho kết quả: Dương tính với chất ma túy MDMA; Nguyễn Bá D cho kết quả dương tính với chất ma túy MDMA và Ketamine; Hoàng Phương N cho kết quả dương tính với chất ma túy Ketamine.

Cùng ngày 24/4/2022, Trần Việt V, Trương Duy Th, Hoàng Phương N bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Thái Hòa giữ người trong trường hợp khẩn cấp và bắt người bị giữ trong trường hợp khẩn cấp. Cùng ngày Vương Bảo C đến Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Thái Hòa đầu thú.

Tại biên bản mở niêm phong ngày 24/4/2022 để xác định khối lượng, lấy mẫu gửi giám định và niêm phong lại vật chứng thu giữ tại phòng hát số 205 quán Karaoke 86 đã xác định được: 01 gói nilon trong suốt, kích thước (6x8)cm bên trong có chứa chất bột màu trắng. Sau khi loại bỏ bao bì số chất bột màu trắng có khối

lượng là 0,37g (Không phải ba mươi bảy gam). Hội đồng đã lấy 0,12g (không phải mười hai gam) gửi giám định, số vật chứng còn lại 0,25g (không phải hai mươi lăm gam) được niêm phong theo đúng quy định.

Tại Bản kết luận giám định số 562/KL-PC09(Đ2-MT) ngày 30/4/2022 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận:

Mẫu chất bột màu trắng thu giữ tại phòng hát số 205 quán Karaoke 86 gửi giám định là ma túy (Ketamine). Số chất bột màu trắng thu giữ tại phòng hát số 205 quán Karaoke 86 có khối lượng 0,37g (không phải ba mươi bảy gam).

Tại bản Cáo trạng số: 61/CT-VKS ngày 14 tháng 9 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Thái Hoà đã truy tố Trần Việt V, Trương Duy Th về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” quy định tại Điểm b Khoản 2 Điều 255 - Bộ luật hình sự; Hoàng Phương N về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” quy định tại khoản 1 Điều 255 - Bộ luật hình sự. Vương Bảo C về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại khoản 1 Điều 251 - Bộ luật hình sự. Tại phiên toà, Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm như đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố các bị cáo Trần Việt V, Trương Duy Th, Hoàng Phương N phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”; bị cáo Vương Bảo C phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Căn cứ Điểm b Khoản 2 Điều 255; Điểm s, t, v Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 58; Điều 38; Điều 54 - BLHS: Xử phạt bị cáo Trần Việt V từ 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng đến 04 (bốn) năm tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

Căn cứ Điểm b Khoản 2 Điều 255; Điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 58; Điều 38 -BLHS: Xử phạt bị cáo Trương Duy Th từ 07 (bảy) năm đến 07 (bảy) năm đến 06 (sáu) tháng tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

Căn cứ Khoản 1 Điều 255; Điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 58; Điều 38 - BLHS: Xử phạt bị cáo Hoàng Phương N từ 24 (hai bốn) đến 27 (hai bảy) tháng tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

Căn cứ Khoản 1 Điều 251; Điểm s, t Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 54 - BLHS: Xử phạt bị cáo Vương Bảo C từ 15 (mười lăm) đến 18 (mười tám) tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

- Hình phạt bổ sung: Xét các bị cáo chủ yếu làm nghề lao động tự do, thu nhập thấp nên đề nghị Hội đồng xét xử miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo.

- Vật chứng vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Khoản 1 Điều 47 - BLHS; Điểm a, c Khoản 2 Điều 106 – BLTTHS tuyên:

+ Tịch thu hóa giá, nộp ngân sách Nhà Nước 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7, màu đen có gắn thẻ sim số thuê bao 0915.720.066 thu giữ của Trần Việt V; 01 (Một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 Pro, màu đen có gắn thẻ sim số thuê bao 0982.909.272 thu giữ của Trương Duy Th; 01 (Một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS, màu vàng, mặt sau bị rạn nứt có gắn thẻ sim số thuê bao 0976.787.877 thu giữ của Hoàng Phương N; 01 (Một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 Plus, màu đen có gắn thẻ sim số thuê bao 0795.199.991 thu giữ của Vương Bảo C.

+ Tịch thu tiêu hủy:

01 (Một) chiếc đĩa sứ màu trắng, đường kính 30cm.

01 (Một) phong bì thư bên trong chứa chất bột màu trắng thu giữ trên chiếc đĩa sứ có khối lượng 0,37 gam là ma túy (Ketamine). Đã lấy 0,12g (không phẩy mười hai gam) gửi giám định, số vật chứng còn lại 0,25g (không phẩy hai mươi lăm gam) ma túy (Ketamine) được đựng trong 01 túi Nilon trong suốt kích thước (6x8)cm và vỏ niêm phong ban đầu; hai chiếc bật lửa màu đỏ đã qua sử dụng; 01 (Một) chiếc thẻ ATM màu xanh của ngân hàng BIDV mang tên Trần Việt V.

+ Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điểm a Khoản 3 Điều 106 - BLTTHS tuyên trả lại cho bị cáo Trần Việt V 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11, màu đỏ có gắn thẻ sim số thuê bao 0962.366.837 do không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo.

+ Vật chứng khác gồm: 01 (Một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS MAX, màu vàng, có gắn thẻ sim số thuê bao 0971.523.399 thu giữ của Nguyễn Bá D; 01 (Một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 Plus, màu vàng có gắn thẻ sim số thuê bao 0347.122.876 thu giữ của Lương Thị H; 01 (Một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8 Plus, màu hồng có gắn thẻ sim số thuê bao 0328.577.118 thu giữ của Lương Ngọc M, do có liên quan đến hành vi phạm tội của các bị cáo Trương Duy Th, Trần Việt V nên đề nghị Hội đồng xét xử tuyên tịch thu hóa giá, nộp ngân sách Nhà Nước theo quy định tại Khoản 3 Điều 47 - BLHS.

+ Đối với vật chứng là 01 (Một) ống hút được cuộn tròn làm bằng tờ tiền Polyme mệnh giá 10.000 đồng, đường kính 0,7cm, hai đầu được quấn giấy dầu lọc thuốc lá màu vàng, đây là vật chứng bị cáo N và người liên quan anh Nguyễn Bá D đã sử dụng làm công cụ để sử dụng ma túy nên đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu số tiền 10.000đ (mười nghìn đồng) để nộp Ngân sách Nhà Nước theo Điểm a Khoản 2 Điều 106 - BLTTHS; còn giấy dầu lọc thuốc lá màu vàng được quấn ở hai đầu tờ tiền thì đề nghị tịch thu tiêu hủy.

+Đối với các tang vật gồm: 01 (Một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone X, màu đen, có gắn thẻ sim số thuê bao 0987.103.456 thu giữ của Hà Anh T, đây là tài sản của anh T, không liên quan đến hành vi phạm tội; 01 (Một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda SH, màu đen, BKS: 37H1-61169 thu giữ của Trần Việt V, đây là tài sản của ông Trần Duy T (là cha đẻ của Trần Việt V), việc Trần Việt V sử dụng chiếc xe mô tô này có liên quan đến hành vi phạm tội nhưng ông Trần Duy T không biết; 01 (Một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave anpha, màu đen, BKS: 37H1-62555, thu giữ của Nguyễn Bá D, đây là tài sản của ông Nguyễn Bá L là cha đẻ của Nguyễn bá D, không liên quan đến hành vi phạm tội của các bị cáo;

01 (Một) chiếc xe máy điện nhãn hiệu ESPERO, màu đen, đã qua sử dụng, thu giữ của Hoàng Phương N, đây là tài sản của bà Nguyễn Thị Thanh M là mẹ đẻ của Hoàng Phương N), Hoàng Phương N sử dụng chiếc xe trên liên quan đến hành vi phạm tội thì bà M không biết nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Thái Hòa đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại cho chủ sở hữu là: anh Hà Anh T, ông Trần Duy T, ông Nguyễn Bá Lý và bà Nguyễn Thị Thanh M, đảm bảo đúng quy định của pháp luật nên đề nghị Hội đồng xét xử không đặt ra để xem xét.

Về án phí: Đề nghị Hội đồng xét xử buộc các bị cáo phải chịu án phí HSST theo luật định.

Các bị cáo đồng ý với quan điểm đề nghị của Viện kiểm sát về tội danh, mức hình phạt và các vấn đề khác, không tranh luận gì.

Các bị cáo nói lời sau cùng: Tất cả các bị cáo đều xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến, khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và những người làm chứng vắng mặt thấy rằng: Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đều đã có đơn xin xét xử vắng mặt và đều có ý kiến đề nghị Hội đồng xét xử xử lý vật chứng liên quan, các vấn đề khác theo quy định của pháp luật, đồng thời quá trình điều tra đã có đầy đủ lời khai, ý kiến của những người này, nên việc vắng mặt họ không gây trở ngại cho việc xét xử. Căn cứ vào các Điều 292, 293 - BLTTHS Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt những người liên quan, người làm chứng.

[3] Xét lời khai nhận tội của các bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp với Biên bản sự việc lập hồi 23 giờ 20 phút ngày 23/4/2022 tại phòng hát số 205 quán Karaoke 86 thuộc Khối Tân Thành, phường Hòa Hiếu, thị xã Thái Hòa, tỉnh Nghệ An cùng vật chứng thu giữ được. Lời khai nhận tội của các bị cáo còn phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng khác và phù hợp các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án được đưa ra xem xét tại phiên tòa, từ đó đã xác định được: Sau khi uống rượu xong, vào khoảng 19 giờ 30 phút ngày 23/4/2022, Trần Việt V và Trương Duy Th đã bàn bạc, thống nhất rủ nhau mua ma túy để sử dụng. Sau đó V và Th đã nhờ Vương Bảo C mua hộ 06 viên ma túy loại kẹo và 01 gói ma túy loại (Ketamine) với giá 4.400.000 đồng; sau khi mua được ma túy, V và Th đã thuê phòng hát số 205 quán Karaoke 86 thuộc khối Tân Thành, phường Hòa Hiếu, thị xã Thái Hòa, tỉnh Nghệ An để hát Karaoke và sử dụng ma túy. Tại đây, Th đã gọi điện thoại rủ chị Lương Thị H và Lương Ngọc M là bạn gái của Th đến quán Karaoke nhằm mục đích để hát và sử dụng ma túy còn Trần Việt V gọi điện thoại cho Nguyễn Bá D và Hoàng Phương N đến quán Karaoke 86 nhằm mục đích để hát và sử dụng ma túy; đến khoảng 21 giờ 30 phút cùng ngày thì chị Lương Thị H, chị Lương Ngọc M và anh Nguyễn Bá D đến phòng 205 quán Karaoke 86; tại đây, Th đã lấy 06 viên ma túy loại kẹo ra đưa cho mọi người gồm V, D, H, M và Th cùng sử dụng bằng hình thức bỏ vào mồm nhai nuốt và pha vào nước

ngọt để uống. Sau khi sử dụng hết số ma túy loại kẹo, đến khoảng 22 giờ cùng ngày Hoàng Phương N đến phòng 205 quán Karaoke 86 thì Th đưa cho N gói ma túy loại Ketamine để N nghiền ra sử dụng. N chuẩn bị công cụ như đĩa sứ, thẻ ATM để nghiền ma túy, làm ống hút bằng tờ tiền Polyme để N và Nguyễn Bá D sử dụng ma túy loại Ketamine, số ma túy (Ketamine) còn lại 0,37 gam để sử dụng nhưng chưa sử dụng; đến khoảng 23 giờ 20 phút cùng ngày thì bị Công an thị xã Thái Hòa phát hiện, thu giữ toàn bộ vật chứng. Căn cứ vào các biên bản xét nghiệm chất ma túy lập ngày 24/4/2022 tại trụ sở Công an thị xã Thái Hòa (bằng hình thức xét nước tiểu) đối với: Trần Việt V, Trương Duy Th, Lương Thị H và Lương Ngọc M đều cho kết quả dương tính với chất ma túy MDMA; Nguyễn Bá D cho kết quả dương tính với chất ma túy MDMA và Ketamine; Hoàng Phương N cho kết quả dương tính với chất ma túy Ketamine; căn cứ vào các yếu tố trên đã xác định được các bị cáo Trần Việt V và Trương Duy Th đã tổ chức cho Lương Thị H, Lương Ngọc M, Nguyễn Bá D và Hoàng Phương N sử dụng trái phép chất ma túy. Hoàng Phương N chuẩn bị công cụ, phương tiện nghiền ma túy tổ chức cho Nguyễn Bá D sử dụng trái phép chất ma túy. Nguồn gốc số ma túy trên do Vương Bảo C mua hộ cho các bị cáo V và Th là để sử dụng; nên hành vi của các bị cáo Trần Việt V và Trương Duy Th đã đầy đủ yếu tố cấu thành tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại Điểm b, Khoản 2 Điều 255 - BLHS; hành vi của bị cáo Hoàng Phương N đã đầy đủ yếu tố cấu thành tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại Khoản 1 Điều 255 - BLHS; hành vi của bị cáo Vương Bảo C đã đầy đủ yếu tố cấu thành tội “mua bán trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại Khoản 1 Điều 251 - BLHS như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Thái Hòa truy tố là có căn cứ.

[4] Hành vi phạm tội của các bị cáo là nghiêm trọng và rất nghiêm trọng, không những xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của nhà nước đối với các chất ma túy mà còn gây ảnh hưởng đến trật tự an toàn xã hội, gây bất bình trong quần chúng nhân dân, gây tác hại cho sức khỏe của con người và là nguyên nhân gây ra nhiều hành vi vi phạm pháp luật khác. Các bị cáo là người có đầy đủ năng lực pháp luật hình sự, ý thức được hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy và mua bán trái phép chất ma túy là bị pháp luật nghiêm cấm, nhưng vẫn cố ý thực hiện nên cần xét xử nghiêm, tương xứng với tính chất mức độ, hành vi phạm tội mà các bị cáo đã thực hiện và cách ly tất cả bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian là cần thiết, mới đủ điều kiện để cải tạo, giáo dục riêng các bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội.

[5] Xét tính chất, vai trò, mức độ nguy hiểm về hành vi phạm tội của các bị cáo Trần Việt V, Trương Duy Th là đồng phạm trong vụ án thấy rằng: Bị cáo V đã chủ động liên lạc với bị cáo C để hỏi mua ma túy, sử dụng số tiền 4.400.000đ để mua ma túy và cùng bị cáo Th thuê địa điểm tổ chức cho nhiều người sử dụng trái phép chất ma túy; bị cáo Th đã có hành vi đi cùng bị cáo V đến địa điểm cất giấu ma túy để lấy ma túy cất giấu trong người, cùng bị cáo V thuê địa điểm và đưa ma túy cho nhiều người sử dụng nên các bị cáo Th, V có vai trò ngang nhau trong vụ án .

[6] Xem xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo thấy rằng: Các bị cáo đều không có tình tiết tăng nặng, bị cáo Vương Bảo C đang có 01 tiền sự, bị cáo Th đã bị kết án một lần nên cũng cần xem xét khi quyết định hình phạt. Tuy nhiên cũng cần xem xét cho các bị cáo Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; bị cáo Trần Việt V trước khi phạm tội đã có thành tích trong đấu tranh phòng chống tội phạm và vụ án đã được Đoàn trưởng Đoàn biên phòng Phúc Sơn - Bộ đội biên phòng tỉnh Nghệ An khởi tố vụ án Hình sự theo Quyết định khởi tố vụ án Hình sự số 01/QĐ-KTVA ngày 25/11/2021 và đã được được Đoàn biên phòng Phúc Sơn thuộc Bộ chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh Nghệ An xác nhận ngày 3/8/2022; trong quá trình công tác tại Ngân hàng TMCP Đầu tư và phát triển Việt Nam - Chi nhánh Phủ Quỳ bị cáo Vương đã có thành tích xuất sắc trong công tác năm 2019, 2020 và được Chủ tịch UBND tỉnh tặng Bằng Khen năm 2020; được Ban chấp hành Công Đoàn Ngân hàng TMCP Đầu tư và phát triển Việt Nam tặng Giấy Khen năm 2019, 2020; có cha đẻ là ông Trần Duy T có thành tích xuất sắc trong công tác được Tổng giám đốc Ngân hàng nhà nước Việt Nam và Chủ tịch UBND tỉnh Nghệ An tặng Bằng khen. Bị cáo Vương Bảo C đã tích cực hợp tác với Cơ quan CSĐT Công an thị xã Thái Hòa trong việc phát hiện tội phạm trong vụ án “Trương Thanh B cùng đồng bọn Trộm cắp tài sản” theo Công văn số 82/CQCSĐT ngày 22/9/2022 của Cơ quan CSĐT Công an thị xã Thái Hòa gửi Tòa án nhân dân thị xã Thái Hòa và Viện kiểm sát nhân dân thị xã Thái Hòa, có nhiều thành tích xuất sắc trong công tác được Tổng cục cảnh sát QLHC về TTTT Bộ Công an và Giám đốc Công an tỉnh Nghệ An tặng nhiều giấy khen và Chiến sỹ thi đua cơ sở năm 2011, Sau khi phạm tội đã đến Công an đầu thú, có mẹ đẻ là bà Trịnh Thị Thanh T có thành tích xuất sắc trong công tác giáo dục, đào tạo được Chủ tịch UBND tỉnh Nghệ An tặng nhiều Bằng khen nên các bị cáo Trần Việt V, Vương Sỹ C được áp dụng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm t khoản 1, Khoản 2 Điều 51 - Bộ luật hình sự, bị cáo V được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ được quy định tại Điểm v Khoản 1 Điều 51 - BLHS; bị cáo Trương Duy Th trước khi bị bắt là Phó Bí thư chi đoàn xóm Nho Hạp, xã Nghĩa An, huyện Nghĩa Đàn, tỉnh Nghệ An đã tích cực tham gia các hoạt động từ thiện và nhân đạo trong các đợt lũ lụt tại Miền trung và phòng chống Covid; Bị cáo Hoàng Phương N có cha đẻ là ông Hoàng Ngọc S trực tiếp tham gia chiến tranh bảo vệ tổ quốc, làm nhiệm vụ quốc tế và đã có thành tích xuất sắc được Bộ chỉ huy Quân sự tỉnh Nghệ An tặng Bằng khen năm 1984; đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự cho các bị cáo.

[7] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 255; khoản 5 Điều 251 - Bộ luật hình sự thì các bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên, theo biên bản xác minh nguồn thu nhập của các bị cáo có trong hồ sơ vụ án và lời khai của các bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy các bị cáo làm nghề lao động tự do,

thu nhập thấp, vì vậy Hội đồng xét xử quyết định miễn hình phạt bổ sung cho tất cả các bị cáo.

[8] Vật chứng vụ án: Căn cứ Khoản 1 Điều 47 - BLHS; Điểm c Khoản 2 Điều 106 - BLTTHS: Tịch thu tiêu hủy 01 (Một) chiếc đĩa sứ màu trắng, đường kính 30cm; 01 (Một) phong bì thư bên trong chứa chất bột màu trắng thu giữ trên chiếc đĩa sứ có khối lượng 0,37 gam là ma túy (Ketamine). Đã lấy 0,12g (không phẩy mười hai gam) gửi giám định, số vật chứng còn lại là 0,25g (không phẩy hai mươi lăm gam) ma túy (Ketamine) được đựng trong 01 túi Nilon trong suốt kích thước (6x8)cm và vỏ giấy niêm phong ban đầu; hai chiếc bật lửa màu đỏ đã qua sử dụng; 01 (Một) chiếc thẻ ATM màu xanh của ngân hàng BIDV mang tên Trần Việt V; do các vật chứng trên không còn giá trị sử dụng và bị cáo V cũng không có nguyện vọng nhận lại chiếc thẻ ATM nói trên.

- Tịch thu hóa giá, nộp ngân sách Nhà Nước: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7, màu đen có gắn thẻ sim số thuê bao 0915.720.066 thu giữ của Trần Việt V; 01 (Một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 Pro, màu đen có gắn thẻ sim số thuê bao 0982.909.272 thu giữ của Trương Duy Th; 01 (Một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS, màu vàng, mặt sau bị rạn nứt có gắn thẻ sim số thuê bao 0976.787.877 thu giữ của Hoàng Phương N; 01 (Một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 Plus, màu đen có gắn thẻ sim số thuê bao 0795.199.991 thu giữ của Vương Bảo C theo Khoản 1 Điều 47 - BLHS; Điểm a Khoản 2 Điều 106 - BLTTHS:

- Trả lại cho bị cáo Trần Việt V 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11, màu đỏ có gắn thẻ sim số thuê bao 0962.366.837 do không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo theo Điểm a Khoản 3 Điều 106 – BLTTHS.

- Vật chứng khác là 01 (Một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS MAX, màu vàng, có gắn thẻ sim số thuê bao 0971.523.399 thu giữ của Nguyễn Bá D; 01 (Một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 Plus, màu vàng có gắn thẻ sim số thuê bao 0347.122.876 thu giữ của Lương Thị H; 01 (Một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8 Plus, màu hồng có gắn thẻ sim số thuê bao 0328.577.118 thu giữ của Lương Ngọc M. Xét những chiếc điện thoại trên do liên quan đến hành vi phạm tội của các bị cáo Trương Duy T, Trần Việt V nên tịch thu hóa giá, nộp ngân sách Nhà Nước theo quy định tại Khoản 3 Điều 47 BLHS.

- Đối với vật chứng là 01 (Một) ống hút được cuộn tròn làm bằng tờ tiền Polyme mệnh giá 10.000 đồng, đường kính 0,7cm, hai đầu được quấn giấy dầu lọc thuốc lá màu vàng, đây là vật chứng bị cáo N và người liên quan anh Nguyễn Bá D đã sử dụng làm công cụ để sử dụng ma túy nên tịch thu số tiền 10.000đ (mười nghìn đồng) để nộp Ngân sách Nhà Nước theo Điểm a Khoản 2 Điều 106 - BLTTHS; còn 02 mảnh giấy dầu lọc thuốc lá màu vàng được quấn ở hai đầu tờ tiền thì tịch thu tiêu hủy.

- Đối với các tang vật gồm: 01 (Một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone X, màu đen, có gắn thẻ sim số thuê bao 0987.103.456 thu giữ của Hà Anh T, đây là tài sản của anh T, không liên quan đến hành vi phạm tội; 01 (Một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda SH, màu đen, BKS: 37H1-61169 thu giữ của Trần Việt V, đây là

tài sản của ông Trần Duy T, sinh năm 1963, trú tại khối Tân Long, phường Long Sơn, thị xã Thái Hòa (là cha đẻ của Trần Việt V), việc Trần Việt V sử dụng chiếc xe mô tô này có liên quan đến hành vi phạm tội nhưng ông Trần Duy T không biết; 01 (Một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave anpha, màu đen, BKS: 37H1-62555, thu giữ của Nguyễn Bá D, đây là tài sản của ông Nguyễn Bá L là cha đẻ của Nguyễn bá D, không liên quan đến hành vi phạm tội của các bị cáo; 01 (Một) chiếc xe máy điện nhãn hiệu ESPERO, màu đen, đã qua sử dụng, thu giữ của Hoàng Phương N, đây là tài sản của bà Nguyễn Thị Thanh M là mẹ đẻ của Hoàng Phương N) khi Hoàng Phương N sử dụng chiếc xe trên liên quan đến hành vi phạm tội thì bà M không biết nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Thái Hòa đã ra quyết định xử lý theo Quyết định xử lý vật chứng số 21 ngày 3/5/2022 trả lại cho chủ sở hữu là đảm bảo đúng quy định của pháp luật vậy Hội đồng xét xử không đặt ra để xem xét.

[9] Đối với người người có tên Dư Đình H, theo bị cáo Vương Bảo Ckhai là người đã bán ma túy cho Trần Việt V và Trương Duy Th thông qua Cường. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Thái Hòa đã tiến hành xác minh đối tượng Dư Đình H, trú tại khối Tân Long, phường Long Sơn, thị xã Thái Hòa, tỉnh Nghệ An và đã xác định được hiện tại Dư Đình H không có mặt tại địa phương, chưa xác định được H ở đâu, làm gì, chưa lấy được lời khai của H nên chưa có căn cứ để xử lý. Đối với số tài khoản 4683407777 mang tên Lê Văn Th mà C cung cấp cho Trần Việt V để V chuyển tiền mua ma túy vào tài khoản này, qua xác minh thì số tài khoản 4683407777 mang tên Lê Văn Th, sinh năm 1990, trú tại xóm Phổ Môn, xã Nghi Liên, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An, quá trình điều tra Lê Văn Th khai: Vào khoảng tháng 2 năm 2022, Dư Đình H là bạn nên có nhờ Th đứng tên lập tài khoản nêu trên để H sử dụng, còn việc H sử dụng như thế nào, vào mục đích gì và biến động trong tài khoản ra sao thì Th không biết. Đối với số điện thoại 0949.576.669 theo Vương Bảo C khai là số điện thoại đã mà H liên lạc trao đổi việc mua bán ma túy với C, qua xác minh, số điện thoại 0949.576.669 đăng ký mang tên Dư Thành V, sinh năm 1989, trú tại phường Long Sơn, thị xã Thái Hòa (là anh trai của Dư Đình H), hiện tại anh V không có mặt tại địa phương, chưa xác định được V ở đâu, làm gì nên V các tài liệu, chứng cứ nêu trên chưa đủ căn cứ để xử lý Dư Đình H và Lê Văn Th và Dư Thành V về tội Mua bán trái phép chất ma túy. Đề nghị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Thái Hòa tiếp tục điều tra, xác minh, khi nào điều tra, xác minh làm rõ để xử lý theo quy định.

[10] Đối với số vật chứng là ma túy (Ketamine) còn lại 0,37 gam thu giữ tại phòng 205 quán Karaoke 86, đây là số ma túy mà Trần Việt V và Trương Duy Th mua về để tổ chức sử dụng, do chưa sử dụng hết thì bị phát hiện thu giữ, xét thấy số ma túy này các đối tượng đang để trên bàn để tiếp tục sử dụng nhưng chưa kịp sử dụng thì bị bắt, nên thu hút về tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy là đủ, vì vậy, Cơ quan điều tra không xử lý hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy là đúng quy định của pháp luật.

[11] Đối với số tiền 4.400.000 đồng mà Trần Việt V chuyển vào số tài khoản 4683407777 mang tên Lê Văn Th để mua ma túy. Qua xác minh, thì số tiền

nêu trên đã bị rút khỏi tài khoản, không còn tồn trong tài khoản 46834077777 nên không tiến hành phong tỏa tài khoản và thu giữ được số tiền trên.

[12] Đối với Lương Thị H, Lương Ngọc M và Nguyễn Bá D đã có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, hành vi không cấu thành tội phạm. Vì vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Thái Hòa ra quyết định xử phạt hành chính là đảm bảo đúng quy định của pháp luật.

[13] Đối với người quản lý, chủ cơ sở quán Karaoke 86 là anh Hà Anh Tsau khi nghi ngờ các đối tượng sử dụng trái phép chất ma túy tại phòng 205 đã kịp thời báo cho Công an thị xã Thái Hòa biết để xử lý, nên không cấu thành tội phạm.

[14] Về án phí: Buộc các bị cáo phải chịu án phí HSST theo luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điểm b Khoản 2 Điều 255; Điểm s khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 58 - BLHS:

Tuyên bố bị cáo Trương Duy Th phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”

Xử phạt bị cáo Trương Duy Th 07 (bảy) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam 24/4/2022.

Căn cứ Điểm b Khoản 2 Điều 255; Điểm s, t, v khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 58; Điều 54 - BLHS:

Tuyên bố bị cáo Trần Việt V phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”

Xử phạt bị cáo Trần Việt V 04 (bốn) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam 24/4/2022.

Căn cứ Khoản 1 Điều 255; Điểm s khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 38 - BLHS:

Tuyên bố bị cáo Hoàng Phương N phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”

Xử phạt bị cáo Hoàng Phương N 24 (hai bốn) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam 24/4/2022.

Căn cứ Khoản 1 Điều 251; Điểm s, t khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 54 - BLHS:

Tuyên bố bị cáo Vương Bảo C phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”

Xử phạt bị cáo Vương Bảo C 18 (mười tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam 24/4/2022.

-Về vật chứng: Căn cứ Điểm a, c Khoản 1, Khoản 3 Điều 47 - BLHS; Điểm a, c Khoản 2 Điều 106 - BLTTHS:

+Tịch thu tiêu hủy: 01 (Một) chiếc đĩa sứ màu trắng, đường kính 30cm; 01 (Một) phong bì thư bên trong chứa chất bột màu trắng có khối lượng 0,25 gam (không phải hai lăm gam) ma túy là Ketamine được đựng trong 01 túi Nilon trong suốt kích thước (6x8)cm và vỏ niêm phong ban đầu (số ma túy còn lại là 0,12gam đã sử dụng

hết trong quá trình giám định); 01 (Một) chiếc đĩa sứ màu trắng, đường kính 30cm; hai chiếc bật lửa màu đỏ đã qua sử dụng; 01 (Một) chiếc thẻ ATM màu xanh của ngân hàng BIDV mang tên Trần Việt V; 02 (hai) giấy đầu lọc thuốc lá màu vàng được quấn ở hai đầu tờ tiền Polyme mệnh giá 10.000 VNĐ (mười nghìn đồng).

+Tịch thu hóa giá, nộp ngân sách Nhà Nước: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7, màu đen có gắn thẻ sim số thuê bao 0915.720.066 thu giữ của Trần Việt V; 01 (Một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 Pro, màu đen có gắn thẻ sim số thuê bao 0982.909.272 thu giữ của Trương Duy Th; 01 (Một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS, màu vàng, mặt sau bị rạn nứt có gắn thẻ sim số thuê bao 0976.787.877 thu giữ của Hoàng Phương N; 01 (Một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 Plus, màu đen có gắn thẻ sim số thuê bao 0795.199.991 thu giữ của Vương Bảo C; 01 (Một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS MAX, màu vàng, có gắn thẻ sim số thuê bao 0971.523.399 thu giữ của Nguyễn Bá D; 01 (Một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 Plus, màu vàng có gắn thẻ sim số thuê bao 0347.122.876 thu giữ của Lương Thị H; 01 (Một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8 Plus, màu hồng có gắn thẻ sim số thuê bao 0328.577.118 thu giữ của Lương Ngọc M.

+Tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước 01 (một) tờ tiền Polyme mệnh giá 10.000VNĐ (mười nghìn đồng).

+ Trả lại cho bị cáo Trần Việt V 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone11, màu đỏ có gắn thẻ sim số thuê bao 0962.366.837

Các vật chứng trên hiện có tại Chi cục thi hành án dân sự Thị xã Thái Hoà theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 15 tháng 9 năm 2022 giữa Công an Thị xã Thái Hoà và Chi cục thi hành án dân sự Thị xã Thái Hoà.

- Án phí: Căn cứ Khoản 2 Điều 136 - BLTTHS; Điều 12; Điểm a Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Buộc các bị cáo Trương Duy Th, Trần Việt V, Vương Bảo C, Hoàng Phương N mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí HSST.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, các bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Nguyễn Thị Thanh M có mặt được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An. Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định.

Nơi nhận:

- Các bị cáo; người có QL & NV liên quan;
- Công an thị xã Thái Hòa;
- VKSND thị xã Thái Hòa;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- Sở tư pháp tỉnh Nghệ An;
- Chi cục THADS thị xã Thái Hòa;
- UBND xã, phường nơi bị cáo cư trú;
- Lưu HS vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Ngoan

